

# TÌNH CẢM ĐẠO ĐỨC VÀ VẤN ĐỀ BỒI DƯỠNG TÌNH CẢM ĐẠO ĐỨC TRONG ĐIỀU KIỆN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

LÊ THỊ TUYẾT BA (\*)

**Ý** thức đạo đức là sự phản ánh thực tiễn đạo đức của con người ở hai cấp độ cơ bản: cảm tính và lý tính. Ở cấp độ cảm tính, ngoài nhu cầu đạo đức thì tình cảm đạo đức là hình thức biểu hiện cơ bản và tập trung của ý thức đạo đức.

Tình cảm đạo đức là sự phản ánh độc đáo thực tiễn đạo đức. Có thể nói, mọi hành động đạo đức đều xuất phát từ tình cảm của con người. Nếu không có tình cảm đạo đức thì con người khó mà có ý thức và thực hiện những hành động đạo đức. Lúc đó, con người sẽ không biết đánh giá các hiện tượng đạo đức và không có nhu cầu thực hiện hành vi đạo đức và do vậy, họ sẽ thờ ơ trước cái thiện, vô cảm trước cái ác, thậm chí có thể trở thành kẻ gây ra tội ác, vô đạo đức, thành những kẻ bất lương. Vì vậy, tình cảm đạo đức vừa là động lực, vừa là năng lực đạo đức của con người, là yếu tố căn bản "không thể thiếu trong cấu trúc của ý thức đạo đức nói riêng và trong cấu trúc nhân cách nói chung"(1). Đây chính là tình cảm của con người được nảy sinh trước một hiện tượng đạo đức. Chẳng hạn, khi đứng trước cái thiện, trước những việc làm tốt thì đồng tình, ủng hộ. Ngược lại, khi chứng kiến cái ác, chứng kiến những việc làm xấu xa, tội lỗi thì hết sức phẫn nộ, bất bình với kẻ gây ra cái ác, đồng thời

cảm thông, chia sẻ nỗi đau với những nạn nhân. Đó là những cung bậc cảm xúc của tình cảm đạo đức.

Trong cuộc sống của con người, tình cảm đạo đức vừa là sự nhận thức, vừa là sự biểu hiện. Một khi nhận thức được đầy đủ ý nghĩa, vai trò của đạo đức đối với sự phát triển, tiến bộ xã hội thì lúc đó, con người sẽ thực hiện những hành động đạo đức. Những hành động đó hoàn toàn tự nguyện bởi nó bắt nguồn từ tình cảm sâu xa của con người.

Trên thực tế, tình cảm đạo đức được biểu hiện ở nhiều dạng khác nhau. Đó là tình cảm đối với nghĩa vụ, đối với trách nhiệm, tình cảm lương tâm và tình cảm nhân cách.

Tình cảm đối với nghĩa vụ, đối với trách nhiệm là tình cảm nảy sinh trong quá trình con người thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của mình với người khác, với gia đình, xã hội. Đó là tình cảm vốn có ở mỗi người, là thái độ của cá nhân đối với việc hoàn thành hay không hoàn thành nghĩa vụ của mình. Nó biểu hiện thành các trạng thái tâm lý như vui mừng, lo âu khi nhận

(\*) Thạc sĩ triết học, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

(1) Nguyễn Văn Phúc. *Đạo đức học Mác - Lênin. Bài giảng cho nghiên cứu sinh và cao học* (tài liệu lưu hành nội bộ. Phòng Đào tạo, Viện Triết học), Hà Nội, tr. 17.

và thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm cá nhân. Có tình cảm nghĩa vụ, con người tự giác hành động, làm theo lẽ phải, biết lựa chọn đúng sai, nhận thức được cái nên làm, cần làm hoặc phải làm vì lương tâm, danh dự của chính mình. Khi có tình cảm đạo đức, con người luôn sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ đạo đức nhằm hướng thiện và tự đánh giá các hoạt động của mình. Và, khi thực hiện nghĩa vụ, hoàn thành nghĩa vụ, con người cảm thấy vui sướng, khoan khoái, cảm thấy giá trị của mình được tăng lên. Bởi khi thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ có nghĩa là đã đem lại hạnh phúc cho người khác và nhất là cho chính bản thân mình. C.Mác đã từng nhấn mạnh rằng, người hạnh phúc nhất là người đem lại hạnh phúc nhiều nhất cho người khác.

Như vậy, khi có tình cảm đạo đức, cụ thể là có tình cảm nghĩa vụ, con người sẽ ý thức được mình cần phải làm gì, cần phải hành động như thế nào cho hợp đạo đức.

Trong cuộc sống, khi thực hiện nghĩa vụ đạo đức một cách tự nguyện, con người luôn cảm thấy sự thanh thản của lương tâm. Chính lúc này, tình cảm lương tâm mới có điều kiện bộc lộ. Đây là tình cảm nảy sinh trong sự tự đánh giá của chủ thể khi thực hiện (hay không thực hiện) một nghĩa vụ đạo đức. Tình cảm lương tâm biểu hiện bằng nhiều trạng thái, như cần rút, xấu hổ, buồn phiền hay thanh thản. Vì vậy, lương tâm được xem như một chức năng của tình cảm đạo đức. Khi có tình cảm lương tâm, người ta sẽ thực hiện nghĩa vụ của mình một cách tự nguyện và tự đánh giá kết quả của việc hoàn thành hay không hoàn thành nghĩa vụ đạo đức. Con người cảm thấy lương tâm trong sạch, yên ổn khi hành động với thiện tâm, thành ý, tức là hành động theo nghĩa vụ và tình

cảm đạo đức trong sáng. Ngược lại, khi cảm thấy lương tâm bị cắn rứt, không yên, chính là khi họ gây ra cái ác do không ý thức được hoặc ý thức không đầy đủ. Trong trường hợp như vậy, con người sẽ gặp phải trạng thái tâm lý khó chịu, ăn năn, hối hận. Nói đúng hơn, lúc này người ta cảm thấy "lương tâm không thanh thản". Đây cũng chính là lúc tình cảm lương tâm được biểu hiện một cách mãnh liệt nhất.

Như vậy, lương tâm "vừa là chức năng tình cảm đạo đức lại vừa thể hiện chức năng tự kiểm tra của mỗi người, nên nó còn là hiện tượng trí tuệ chứa đựng yếu tố ý thức của con người"(2). Để thực hiện hành vi đạo đức cần phải có cả tình cảm đạo đức và ý thức tự nguyện. Có tình cảm đạo đức, con người luôn hướng đến điều thiện và biết tự đánh giá xem hành động của mình có hợp với đạo đức hay không. Người nào có tình cảm đạo đức thì người đó sẽ ý thức được hoạt động của mình, biết cần phải làm gì, điều gì nên làm, điều gì cần phải tránh. Tuy nhiên, trên thực tế, người ta có thể thuộc lòng những chuẩn mực đạo đức nhưng họ vẫn có thể gây ra cái ác, vẫn vô đạo đức. Cho nên, để thực hiện một hành vi đạo đức, ngoài yếu tố trí tuệ còn cần phải có tình cảm đạo đức, cần phải có thiện chí, thiện tâm. Nói chung, chúng được kết hợp một cách hài hòa và cần thiết cho nhau. Khi con người ở trong trạng thái lương tâm cắn rứt, tức là đã có yếu tố trí tuệ làm cơ sở cho cảm xúc đạo đức xuất hiện. Lúc này, chính yếu tố trí tuệ giữ vai trò đánh giá, điều chỉnh hành vi của con người. Đồng thời, nó cũng khơi

(2) Hà Nhật Thăng. *Đạo đức học - Giáo trình cho các trường đại học*. Hà Nội, 1997, tr. 59.

dậy lương tâm trong sáng của những ai có bản chất tốt nhưng trót lầm lỡ. Đó chính là sự thức tỉnh của lương tâm. Còn với những kẻ chai lì về ý thức, không phân biệt được thiện - ác, đúng - sai, chỉ có thể coi là những kẻ vô lương tâm. Và, đương nhiên, đó là những kẻ không có một chút tình cảm đạo đức, luôn thờ ơ trước cái thiện và đứng dửng dưng trước cái ác. Cho nên, “sẽ là vô lương tâm nếu con người không còn tình cảm, trách nhiệm với nghĩa vụ và lẽ công bằng ở đời, không ý thức được mọi vi phạm, mọi tội lỗi của mình và cũng không có khả năng và ý chí để tự đánh giá, phán xét về đạo đức, nhân cách của mình”(3).

Khi thực hiện nghĩa vụ của mình đối với mọi người, đối với xã hội mà con người cảm thấy thoải mái, yên ổn trong lòng chính là lúc bản thân họ cảm thấy hạnh phúc, thấy sự thanh thản của lương tâm. Bao giờ cũng vậy, việc hoàn thành nghĩa vụ đạo đức không những đem lại hạnh phúc cho người khác, mà cái cơ bản là đem lại hạnh phúc cho chính chủ thể hành động. Chính điều này càng thôi thúc con người hành động tốt hơn, hướng đến điều thiện nhiều hơn và mong muốn đem lại hạnh phúc cho nhiều người hơn. Một nhà văn Nga đã từng nói: “Người ta nghiêng mình trước tài năng nhưng người ta bái phục trước lương tâm thánh thiện” (Gornốp). Bởi lương tâm trong sạch khiến người ta ý thức được nhân phẩm của mình, cảm thấy sự khoan khoái trong tâm hồn và làm cho tình cảm đạo đức càng trở nên mãnh liệt hơn. Sự phát triển đó là chỉ báo xác nhận đức hạnh, góp phần hình thành tình cảm nhân cách ở mỗi con người. Đó là thái độ đối với sự khẳng định cái tôi đạo đức của chủ thể, được biểu hiện bằng nhiều trạng thái cảm xúc, như tự ái, tự

kiêu hay mãn nguyện, tự hào. Tất cả góp phần tạo nên xu hướng nhân cách cao đẹp cho con người.

Tuy nhiên, ở từng cá nhân khác nhau, từng dân tộc khác nhau và ở những giai đoạn lịch sử khác nhau, tình cảm đạo đức được biểu hiện cũng không hoàn toàn giống nhau. Trên thực tế, có cả tình cảm đạo đức tích cực và tình cảm đạo đức tiêu cực; có tình cảm đạo đức mang tính giai cấp và cả tình cảm đạo đức mang tính nhân loại chung. Nhưng, nói chung, cùng với sự phát triển và tiến bộ xã hội, tình cảm đạo đức của con người ngày càng biến đổi, phát triển và nâng cao. Bởi đã là người chân chính thì không bao giờ thờ ơ trước cái thiện, cái ác mà họ luôn tự ý thức về phẩm hạnh của mình, biết tự phán xét, đánh giá bản thân, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện để giữ cho lương tâm mình luôn trong sạch, không bị hoen ố.

Trong hai cuộc kháng chiến thần thánh ở thế kỷ XX, các thế hệ người Việt Nam đã thể hiện mãnh liệt nhất tình cảm của mình đối với nghĩa vụ, đối với trách nhiệm của một người dân mất nước. Cả dân tộc đã phải “nếm mật, nằm gai”, đã từng phải “khoét núi, ngủ hầm”, từng chịu đựng “mưa dầm, cơm vắt” đến nỗi “máu trộn bùn non”, nhưng kỳ lạ thay, “gan không nóng, chí không mòn”. Với tinh thần đó, với tình cảm thiêng liêng dành cho Tổ quốc, cả dân tộc Việt Nam đã vượt lên, đã chiến thắng tất cả mọi kẻ thù và đã không cảm thấy hổ thẹn với truyền thống chống giặc của cha ông.

Ngày nay, đất nước đã hòa bình, giang sơn liền một dải, con người Việt Nam với lòng yêu nước đã rửa được nỗi nhục mất

(3) Hà Nhật Thăng. *Sdd.*, tr. 64.

nước. Tuy nhiên, dù đã độc lập nhưng dân vẫn chưa hoàn toàn ấm no, đất nước vẫn còn nghèo. Chúng ta không thể chấp nhận một xã hội yên bình và ổn định trong sự nghèo nàn và lạc hậu. Để cho dân đói, dân nghèo cũng có nghĩa là mang tội với Tổ quốc, với nhân dân. Lương tâm của chúng ta sẽ không thanh thản khi ở đâu đó có những cụ già vẫn còn thiếu ăn, nhiều trẻ em vẫn còn bị suy dinh dưỡng. Vì vậy, những thế hệ con người Việt Nam hôm nay phải biết và phải luôn tự hỏi: chúng ta phát triển để làm gì?

Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã biến một xã hội ổn định trong sự trì trệ và tụt hậu từng bước trở thành một xã hội năng động và sáng tạo. Cùng với sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế, những thang giá trị, những quan niệm, những tình cảm đạo đức cũng đang có sự biến đổi theo. Nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường đòi hỏi mỗi cá nhân trong ứng xử, trong hoạt động của mình phải tính toán chặt chẽ những điều kiện khách quan và hiệu quả kinh tế. Nói đúng hơn, những đòi hỏi đạo đức đối với mỗi con người cũng khác hơn so với giai đoạn trước đây. Nếu như trong thời chiến, những thế hệ người Việt Nam đã tự nguyện cầm súng đánh giặc, đi đến những nơi Tổ quốc cần, dù phải hy sinh để bảo vệ Tổ quốc thì ngày nay, trong thời bình, những con người Việt Nam trong bối cảnh mới cũng đang trăn trở, đang cố gắng hiến hết mình để xây dựng và phát triển đất nước. Nếu như trước đây, yêu nước là phải đánh đuổi bọn cướp nước, thì ngày nay, yêu nước là phải làm cho đất nước thoát khỏi đói nghèo và lạc hậu, nghĩa là phải làm giàu cho đất nước với tất cả tình cảm và trách nhiệm của mình. đương nhiên, đó không phải là việc làm

giàu bằng mọi giá. Vì vậy, việc thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, dưới góc độ đạo đức, được coi là cái thiện cao nhất trong giai đoạn hiện nay. Ngược lại, cái ác lớn nhất là sự cản trở, là những hành vi phá hoại, tham nhũng, lãng phí, xa hoa làm tổn thất tài sản, gây nguy hại đến lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Tất cả những hành vi đó đang gây bất bình trong dư luận xã hội và bị lên án gay gắt.

Trong cơ chế thị trường, lợi ích cá nhân, trước hết là lợi ích vật chất của các chủ thể kinh tế, không những được thừa nhận cả về pháp luật và đạo đức, mà còn được quan tâm, trở thành động lực trực tiếp, thúc đẩy tính năng động, tích cực xã hội của cá nhân. Ngày nay, lợi ích cá nhân của người lao động được đặt đúng vào vị trí động lực trực tiếp của sự phát triển xã hội, là cơ sở để thực hiện lợi ích xã hội. Điều đó đã khơi dậy những năng lực tiềm tàng trong mỗi cá nhân. Cơ chế mới đã tạo điều kiện cho cá nhân phát triển ý thức tự chủ, tự lập, khả năng ứng xử độc lập và sáng tạo trong các hoạt động và các mối quan hệ với tập thể, với cộng đồng. Nếu như trước đây, trong cơ chế bao cấp, những người lao động chỉ biết chấp nhận, thừa hành, làm việc một cách thụ động thì ngày nay, những thế hệ người Việt Nam đã năng động hơn, tự tin hơn. Họ đã mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm, dám vượt lên trên những định kiến, những hạn chế của truyền thống, dám chấp nhận rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trách nhiệm, nghĩa vụ cá nhân như một yêu cầu đạo đức đang được đề cao. Với tình cảm và trách nhiệm cá nhân của người công dân trong thời đại mới, họ đã đem hết sức lực và trí tuệ của mình để làm giàu chính đáng cho bản

thân, cho gia đình và xã hội. Trong hoàn cảnh mới, tình cảm đạo đức đang đòi hỏi và thôi thúc con người quan tâm đến hiệu quả công việc, tạo nên sự thống nhất giữa động cơ và hiệu quả trong việc thực hiện nghĩa vụ đạo đức. Nó còn góp phần khắc phục bệnh chung chung, hoặc chỉ đề cao một chiều các giá trị đạo đức trong sự tách rời với những lợi ích vật chất khi xem xét, đánh giá, sử dụng con người với tư cách thành viên xã hội.

Trong nền kinh tế thị trường, mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh vì mục đích đem lại sự giàu có chính đáng cho cá nhân và đóng góp cho xã hội đã được xã hội thừa nhận về mặt đạo đức và đồng tình, ủng hộ. Vì vậy, năng lực toàn diện của con người được thử thách, bộc lộ và có nhiều cơ hội để phát triển. Nếu như trước đây, con người sống cam chịu, an phận, thì ngày nay, họ đã vươn lên để khẳng định mình. Dưới áp lực cạnh tranh, mỗi người phải nỗ lực hơn, linh hoạt hơn, năng động hơn. Một thực tế mà chúng ta đang thấy là, trong nền kinh tế thị trường, sự thắng thế nhờ có uy tín, tài năng, trí tuệ, sáng kiến cùng với lương tâm, trách nhiệm công dân đang được thừa nhận, được dư luận xã hội đồng tình, ủng hộ. Vì vậy, các phẩm chất linh hoạt, tích cực, yếu tố đạo đức và trí tuệ ngày càng có tầm quan trọng và gia tăng trong mọi hoạt động của người lao động. Chúng trở thành tài sản, sức mạnh của mỗi cá nhân và của cả xã hội, là năng lực cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường, trong sự hội nhập và giao lưu với khu vực và cộng đồng quốc tế.

Chúng ta không phủ nhận rằng, trong nền kinh tế thị trường đang có sự biến động phức tạp của đời sống tinh thần, tình cảm, đạo đức của con người và xã hội. Đã

có những biểu hiện của sự sa sút đạo đức, nhân cách, tôn thờ đồng tiền, coi thường pháp luật, chà đạp lên phẩm giá con người. Tuy nhiên, một thực tế cũng đang diễn ra là, đời sống xã hội đã có những bước phát triển mới. Con người đang ngày càng có nhu cầu về vật chất và tinh thần phong phú, lành mạnh, với lối sống có văn hóa, tình nghĩa, có trách nhiệm và gắn bó với gia đình, xã hội. Chúng ta luôn tự hào là, dân tộc Việt Nam, dù phải trải qua bao thăng trầm nhưng vẫn luôn có "tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng, gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - Tổ quốc, lòng nhân ái, trọng nghĩa tình, đạo lý, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động, sự tinh tế trong ứng xử"(4). Trên cơ sở nền tảng truyền thống, chúng ta cần chủ động vun đắp, bồi dưỡng tình cảm đạo đức mới cho những thế hệ người Việt Nam trong thời đại mới. Do vậy, trước hết, chúng ta phải chú trọng giáo dục những giá trị truyền thống để các thế hệ người Việt Nam lớn lên trong hòa bình được hình thành, được củng cố lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn của dân tộc. Trên cơ sở đó, xây dựng ý thức, tình cảm đối với cội nguồn, biết trân trọng những gì mà các thế hệ cha ông đi trước đã tạo dựng.

Chúng ta đang mở cửa và từng bước hội nhập với thế giới, giao lưu văn hóa và thông tin được mở rộng, con người có điều kiện quan sát, so sánh và mở rộng tầm hiểu biết của mình. Trong quá trình đó, điều cần thiết phải làm là hướng con người và xã hội đến với những nhu cầu vật chất, văn hóa tinh thần lành mạnh, trân trọng

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr. 56.

những giá trị mang đậm tính nhân văn, nhân bản, vì con người, vì một xã hội phát triển và tiến bộ.

Hiện nay, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, bên cạnh những hoạt động tiêu cực, gian lận, lừa đảo... đang nổi lên, thì có nhiều đơn vị, cá nhân sản xuất, kinh doanh giỏi, từng bước tạo dựng và củng cố niềm tin đối với khách hàng. Họ luôn ý thức được rằng, sự thành đạt không chỉ là có được những thành công trong công việc, mà còn “phải được xã hội nhìn nhận như một con người với những giá trị nhân văn trong cuộc sống”. Bởi, “đó là trách nhiệm của mỗi doanh nhân. Đóng góp vào phúc lợi xã hội chính là làm nghĩa vụ đền ơn với cộng đồng”(5). Chúng ta phải hết sức trân trọng những tấm lòng nhân hậu, những doanh nhân đầy trách nhiệm đó. Nếu những điểm sáng ấy cứ nhân lên, cả xã hội biết nâng niu, giữ gìn thì dần dần sẽ bồi đắp thêm những tình cảm tốt đẹp ở mỗi con người.

Ai cũng biết, thế hệ trẻ ngày nay vô cùng năng động, họ luôn ý thức được tầm quan trọng của tri thức trong cuộc sống và tạo dựng cơ nghiệp. Đã có nhiều “ý tưởng sáng tạo”, nhiều điển hình thanh niên làm ăn giỏi, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, say mê khoa học, say mê công việc, biết tự chịu trách nhiệm trong mọi hoạt động của mình. Tất cả đang hình thành một xu hướng tích cực, nhu cầu vươn lên chiếm lĩnh cái mới, cái tiến bộ. Một khi những tình cảm đạo đức được hình thành thông qua hoạt động, sự rèn luyện, nó sẽ trở thành nguồn sức mạnh tinh thần, thôi thúc họ vươn tới những giá trị chân chính. Bởi những hành động đạo đức và thực hiện trách nhiệm đạo đức trong các mối quan

hệ xã hội sẽ đem lại cho con người sự thanh thản trong lương tâm, góp phần kích thích tích cực xã hội, tạo nên một đời sống tinh thần lành mạnh, phong phú cho con người và xã hội.

Hiện nay, cả nước đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cùng với chính sách mở cửa, giao lưu khu vực và quốc tế, đang tạo ra môi trường xã hội đa dạng, phức tạp; có sự đan xen giữa các hệ thống giá trị với chất lượng khác nhau về mặt đạo đức. Vì vậy, xã hội phải có những hoạt động để định hướng cho lớp trẻ cần tiếp thu cái gì từ các nền văn hóa, biết lọc bỏ những gì không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Mặt khác, cần phải có nhiều hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, những hoạt động mang đậm ý nghĩa nhân văn. Thông qua những hoạt động như vậy, chắc chắn sẽ dần dần bồi đắp thêm nơi con người những tình cảm tốt đẹp. Con người sẽ có ý thức và trách nhiệm hơn trong mọi hoạt động của mình.

Ngoài ra, để bồi dưỡng tình cảm đạo đức cho mỗi người, nhất là cho thế hệ trẻ, thì môi trường gia đình là yếu tố căn bản và có thể coi là quan trọng nhất. Vì vậy, trong quá trình phát triển, cần phải chăm lo xây dựng gia đình văn hóa. Ở đó, cha mẹ và những người lớn tuổi phải thực sự là những tấm gương, những mẫu mực đạo đức. Trong gia đình, nếu cha mẹ, con cái hết mực quan tâm, chăm sóc lẫn nhau thì mọi người sẽ sống tốt hơn. Bởi con người ta, nếu được yêu thương đúng mức ngay từ trong gia đình thì lớn lên, mới biết yêu thương, biết sẻ chia cùng đồng loại, biết

(5) Thanh Phương. *Tâm, tín, nhân của doanh nhân*. Thời báo Kinh tế Sài Gòn, 15 - 4 - 2004.

trân trọng cả môi trường sống của con người. Làm được như vậy, tình cảm giữa con người với con người ngày càng tốt đẹp hơn, tình cảm đối với nghĩa vụ, với trách nhiệm ngày càng được chú trọng, đề cao hơn. Qua đó, con người cũng cảm thấy lương tâm thanh thản hơn vì tư tưởng, tình cảm, chân lý cùng song hành, cùng hướng tới cái thiện và những nhân cách cao đẹp. Và, lúc đó, nó trở thành yêu cầu đối với mỗi cá nhân để trong mọi hoạt động, họ chú ý giữ gìn, trân trọng những phẩm chất cao đẹp; trở thành động lực trong việc rèn luyện, tu dưỡng cá nhân, thức tỉnh lương tâm và trách nhiệm đạo đức trong hoạt động.

Như vậy, có thể nói, hiện đang có quá nhiều việc mà chúng ta cần phải làm để góp phần bồi đắp, vun xới tình cảm đạo đức cho con người và xã hội trong điều kiện mới. Trên đây mới chỉ là những hoạt động có ý nghĩa tích cực và cơ bản. Để tình cảm đạo đức luôn được khơi nguồn và có một sức sống dồi dào hơn, ngoài môi trường gia đình, xã hội lành mạnh còn phụ thuộc vào yếu tố cá nhân, vào từng con người cụ thể. Nhưng, chúng ta luôn tin rằng, dân tộc Việt Nam, dù trong hoàn cảnh nào, cũng luôn có những con người nhân hậu, những tấm lòng thơm thảo với tinh thần "thương người như thể thương thân", luôn biết làm theo tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để dân tộc ta được sống trong hòa bình và "ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành".

Thực tiễn đời sống hiện thực của đất nước đã chứng minh rằng, trong sự nghiệp giữ nước thì tình cảm đối với quê hương, đất nước, lòng yêu nước đã trở thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Đúng trước

nguy cơ mất còn của Tổ quốc, tình yêu đất nước đòi hỏi con người phải dũng cảm, ngoan cường, dám hy sinh vì nghĩa lớn, với ý chí quyết chiến, quyết thắng vì độc lập, tự do. Nay, đất nước đã hòa bình nhưng vẫn có những khó khăn, thách thức, đòi hỏi mỗi người dân phải lao động hăng say, phấn đấu quên mình để tạo ra nhiều của cải, làm giàu cho đất nước. Công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang cần và rất cần những lớp người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chấp nhận rủi ro trong sản xuất, kinh doanh; biết tận dụng những thành tựu mới của khoa học, công nghệ hiện đại, đủ năng lực đưa vào thực tiễn những ý tưởng, những phát minh mới để làm cho đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Vì vậy, việc bồi dưỡng tình cảm đạo đức sẽ giúp mỗi người Việt Nam, nhất là thế hệ trẻ biết vươn lên với tinh thần, tình cảm và trách nhiệm của mình, làm chủ được một cách đúng đắn tri thức hiện đại, trở thành những con người có đầy tâm, đủ tài, biết "đau với nỗi đau của đất nước, biết lo với nỗi lo chung của đất nước". □

**Tóm tắt:** *Tình cảm đạo đức có vai trò quan trọng trong việc thực hiện những hành động đạo đức. Nó vừa là động lực, vừa là năng lực đạo đức của con người, một yếu tố không thể thiếu trong cấu trúc nhân cách. Nhờ đó, con người mới có thể thực hiện những hành động đạo đức. Trong điều kiện kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay, việc bồi dưỡng tình cảm đạo đức qua một số biện pháp sẽ giúp mỗi người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ, trở thành những con người có đủ tâm, đủ tài.*